

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG SÂN CHƠI TỰ NHIÊN TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHƠI NGOÀI TRỜI CHO TRẺ MẪU GIÁO

Lê Thị Bích Vân^{*1} và Nguyễn Đức Danh²

¹Khoa Giáo dục, Trường Đại học Đồng Tháp

²Khoa Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt. Bài viết trình bày về thực trạng sử dụng sân chơi tự nhiên trong tổ chức hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non tại thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Nghiên cứu cho thấy, nhiều giáo viên mầm non trên địa bàn thành phố Cao Lãnh chưa sử dụng sân chơi tự nhiên để tổ chức hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ. Bài viết cũng phân tích các nguyên nhân thực trạng và thảo luận phương hướng biện pháp. Dữ liệu nghiên cứu được thực hiện trên 10 trường mầm non trong khu vực với 199 giáo viên.

Từ khóa: sân chơi tự nhiên, chơi ngoài trời, chơi ngoài thiên nhiên.

1. Mở đầu

Chơi ở ngoài trời là một trong những hoạt động được quy định trong chương trình giáo dục mầm non [1], góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non. Trong hoạt động ấy, tổ chức và sử dụng có hiệu quả môi trường chơi đóng vai trò quan trọng.

Một số đặc điểm của sân chơi ngoài trời được bàn luận như (1) tự do thoát khỏi sự ảnh hưởng của người lớn (Smith & Connolly (1980)), (2) cần có những vật liệu thiên nhiên, (3) là một không gian mở đa dạng, nơi mà trẻ có thể chạy, nhảy, bò, lăn (Karin H.Spencer & Paul M.Wright) [2]. Sân chơi tự nhiên có thể đáp ứng được các yêu cầu này.

Waite (2006) đã công bố phương pháp tiếp cận trường học rừng [3]. Hiện tại, trên thế giới, nhiều nước như Phần Lan, Thụy Điển, Đan Mạch, Nhật Bản sử dụng môi trường thiên nhiên với những vật liệu sẵn có, mở ra nhiều cơ hội cho trẻ khám phá và phát triển.

Thành phố Cao Lãnh, nơi có những khu di tích lịch sử nổi tiếng, các cánh đồng lúa bát ngát, những dòng sông tươi mát, những khu công viên công cộng rộng 7 ha, những vườn trái cây trĩu đầy các quả xoài, cam, quýt, mận, thanh long... có thể sử dụng như môi trường chơi ngoài trời của các trường mầm non trong khu vực là vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

Sân chơi là một trong những thành tố của môi trường chơi ngoài trời, ảnh hưởng đến việc trẻ chơi cái gì và chơi như thế nào. Môi trường chơi có nguồn nguyên liệu tốt, được tổ chức tốt sẽ giúp trẻ nhìn thấy cơ hội chơi. Stephanie Feeney và Marion Magarick cho rằng, “*Tất cả trẻ con, là trai hay gái, đều có những nhu cầu và khả năng đặc biệt, phát triển bởi cùng một cách*”

Ngày nhận bài: 11/7/2020. Ngày sửa bài: 27/8/2020. Ngày nhận đăng: 10/9/2020.

Tác giả liên hệ: Lê Thị Bích Vân. Địa chỉ e-mail: ltbvan@dthu.edu.vn

thức và có nhu cầu chơi giống nhau và lựa chọn vật liệu chơi kỹ càng. Trẻ con cần đồ chơi tốt như người lớn cần công cụ để lao động” [4].

Theo tổng hợp của tác giả Kelly Ross Kantz (2004) [5] có các loại sân chơi ngoài trời như sau:

Sân chơi truyền thống (traditional playground): có thiết bị chơi làm bằng kim loại hoặc gỗ như xích đu, cầu trượt, chỗ leo trèo. Môi trường chơi ngoài trời có khuynh hướng thiết kế nhằm mục tiêu phát triển thể chất và giải trí.

Sân chơi đương đại (contemporary playground): được bố trí những thiết bị có kết cấu, kiểu dáng mới lạ và độ cao khác nhau. Mục tiêu chính của sân chơi này cũng là phát triển vận động thô và bài tập vận động.

Sân chơi mang tính phiêu lưu (adventure playground): là những khoảng đất trống, thường được trẻ con ở các vùng ngoại thành sáng tạo các trò chơi với những vật liệu phù hợp, và gồm cả những công trình xây dựng. Người lớn tạo điều kiện để trẻ chơi với các con vật đang sống trong môi trường của chúng; chơi với các vật liệu tái chế như lốp xe, nước, cát, bụi,... hoặc là những nguồn nguyên liệu phù hợp khác (Rohane). Sân chơi này có đặc điểm là trẻ được tự do chọn lựa chỗ chơi, đứa trẻ không bị hạn chế bởi không gian chơi và nguồn vật liệu chơi. Với sân chơi loại này, trẻ có thể chơi với bất kì loại thời tiết nào. Vật liệu chơi là những gì phù hợp trong hoàn cảnh. Trẻ có thể chơi các trò như mặc quần áo, sơn, điêu khắc, nhảy múa hoặc làm vườn. Người lớn sẽ không can thiệp vào việc chơi của trẻ nếu chúng không yêu cầu.

Sân chơi sáng tạo (creative playground): các vật liệu có thể có là lốp xe, cột điện thoại, cáp cuộn, ống phế liệu. Các thiết bị sử dụng lâu dài như cầu trượt, xích đu, khu chơi lắp ráp; khu vực với những hoạt động đặc biệt như nghệ thuật, làm vườn, nuôi động vật. Môi trường chơi này tạo ra những thử thách về mặt thể chất, xã hội, nhận thức cho đứa trẻ và gia đình. Trẻ con là người tham gia tích cực trong sự khám phá sân chơi sáng tạo, chúng được cung cấp rất nhiều sự lựa chọn để chơi và học. Những cơ hội cho trẻ phát triển ý thức về bản thân thông qua thành công hay thất bại trong các hoạt động là triết lý cơ bản của một sân chơi này

Sân chơi tổng hợp (comprehensive playground): các thiết bị thể thao nhằm phát triển vận động thô là mục tiêu chính của sân chơi dạng này. Khu chơi lắp ráp đóng vai trò phát triển nhận thức, xã hội và xúc cảm. Chơi và học là triết lý nền tảng của sân chơi tổng hợp.

Như vậy, sân chơi tự nhiên, theo sự phân loại trên chính là sân chơi mang tính phiêu lưu (adventure playground), nơi có khoảng đất trống, với các vật liệu chơi là những gì có sẵn. Nhiều trường mầm non trên thế giới đã sử dụng rừng như là một sân chơi tuyệt vời cho các hoạt động bất tận của trẻ.

Sân chơi tự nhiên cũng phải đảm bảo an toàn cho trẻ, nơi đó không có những mảnh vụn (các miếng bê tông cạnh sắc, nhọn), các con vật dữ có thể tấn công trẻ. Khu vực chơi phải tránh các nguy hiểm từ giao thông, khói bụi, tiếng ồn [5]. Theo Hendrich, môi trường chơi ngoài trời cần phải gọi lên cảm xúc thẩm mỹ để thôi thúc trẻ muốn chạm vào và làm việc với nó [5].

2.2. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Tác giả tiến hành nghiên cứu định lượng về thực trạng sử dụng sân chơi của giáo viên mầm non tại 10 trường trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (06 trường công lập và 04 trường ngoài công lập) thông qua điều tra bằng phiếu hỏi. Cỡ mẫu nghiên cứu được chọn theo

công thức $n = \frac{N}{1 + N \cdot \varepsilon^2}$. Trong đó, N là quy mô tổng thể, ε là tỉ lệ sai số cho phép, n là cỡ mẫu được chọn. Tổng số giáo viên mầm non trên địa bàn thành phố Cao Lãnh là 357, với sai số $\varepsilon = 5\%$ thì cỡ mẫu khảo sát là $n = 189$. Chọn dự phòng thêm 10%, ta có cỡ mẫu sẽ khảo sát là 208 giáo viên. Sau khi làm sạch dữ liệu, số phiếu khảo sát hợp lệ là 199 phiếu. Dữ liệu được xử lí và phân tích bằng phần mềm thống kê SPSS.

Các yếu tố định lượng trong phiếu khảo sát đều được thiết kế theo 5 mức phản hồi. Nội

dung của các mức phản hồi tùy thuộc và từng nội dung cần khảo sát về thực trạng sử dụng sân chơi của giáo viên mầm non. Trong bài viết này, chúng tôi có sử dụng đến mức đánh giá trung bình của giáo viên (GV) về các yếu tố cần khảo sát để phân tích, đánh giá. Vì vậy, ý nghĩa giá trị trung bình của các mức độ được qui ước như sau:

Giá trị trung bình

Ý nghĩa tương đương

1,00 - 1,80 (1) Rất không tốt/Rất không đồng ý

1,81 - 2,60 (2) Không tốt/Không đồng ý

2,61 - 3,40 (3) Bình thường/Phân vân

3,41 - 4,20 (4) Tốt/Đồng ý

4,21 - 5,00 (5) Rất tốt/Rất đồng ý

2.2.1. Thực trạng sử dụng sân chơi ngoài trời

Thành phố Cao Lãnh là nơi gần gũi với thiên nhiên, xung quanh các công trình kiến trúc là những cánh đồng, vườn cây ăn quả, các khu du lịch sinh thái,... là những sân chơi tự nhiên lí tưởng cho trẻ.

Bảng 1. Thống kê mức độ sử dụng sân chơi của giáo viên

Khu vực	Tỉ lệ %				
	Chưa bao giờ	Hiếm khi (1 - 8 lần/năm)	Thỉnh thoảng (1 - 4 lần/tháng)	Thường xuyên (2 - 4 lần/tuần)	Luôn luôn (Mỗi ngày)
Trong sân trường	0.0	0.0	11.6	61.8	26.6
Sân chơi tự nhiên					
Khu đất trống	83.4	16.6	0.0	0.0	0.0
Vườn cây ăn quả	75.4	24.1	0.5	0.0	0.0
Khu sinh thái	54.8	25.6	19.6	0.0	0.0
Cánh đồng	77.9	22.1	0.0	0.0	0.0
Gần bờ sông, kênh rạch	82.9	10.6	6.5	0.0	0.0

Kết quả thống kê trong Bảng 1 cho thấy GV chủ yếu tổ chức hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ trong khuôn viên sân trường với các mức độ thực hiện từ “thỉnh thoảng” (11.6%) đến “thường xuyên” (61.8%) và “luôn luôn” (26.6%). Bên cạnh đó, đối với các sân chơi tự nhiên, mức độ GV thực hiện hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ rất thấp, chủ yếu ở các mức độ “chưa bao giờ” và “hiếm khi”. Trong đó, mức độ “chưa bao giờ” thực hiện với tỉ lệ từ 54,8% đến 83.4%. Như vậy, GV chủ yếu sử dụng sân chơi của trường mà ít khai thác các sân chơi tự nhiên.

Nguyên nhân của thực trạng trên được giải thích qua Bảng 2 và Bảng 3.

2.2.2. Điều kiện sân chơi của trường

Bảng 2. Đánh giá của giáo viên về điều kiện sân chơi của trường

Điều kiện sân chơi	Trung bình	Mức độ	Tỉ lệ %				
			Rất không tốt	Không tốt	Bình thường	Tốt	Rất tốt
Sân chơi đủ rộng	3.96	Tốt	2.5	0	13.6	66.3	17.6
Sân chơi an toàn (có lót thảm/cỏ,...)	3.65	Tốt	1.5	4.5	32.2	51.3	10.6

Sân chơi sạch đẹp	4.07	Tốt	2.5	.5	8.0	65.3	23.6
Góc chơi phong phú	3.86	Tốt	2.5	1.5	15.1	68.8	12.1
Đồ chơi đầy đủ, an toàn, mang tính giáo dục	3.88	Tốt	3.0	0	15.1	69.3	12.6
Vật liệu chơi phong phú	3.77	Tốt	2.5	2.0	21.6	63.3	10.6

Kết quả thống kê trong Bảng 2 cho thấy mức đánh giá trung bình của GV về điều kiện sân chơi đạt từ 3.65 đến 4.07 thể hiện sự đáp ứng “tốt” của điều kiện sân chơi tại trường đối với việc tổ chức trẻ chơi ngoài trời. Ngoài ra, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “tốt” và “rất tốt” đối với điều kiện sân chơi của trường đạt từ 61.8% đến 88.9%, trong khi đó mức “bình thường” đạt từ 8% đến 21.6%, “không tốt” và “rất không tốt” chiếm tỉ lệ thấp từ 2.5% đến 6%. Điều này cho thấy hầu hết GV đều cho rằng điều kiện sân chơi tại trường đã đáp ứng tốt yêu cầu của việc tổ chức trẻ chơi ngoài trời. Do đó, GV chủ yếu sử dụng sân chơi của trường để tổ chức hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ.

Tuy nhiên, trong số các yếu tố trên về điều kiện sân chơi, hai yếu tố cần được quan tâm là “Sân chơi an toàn” và “Vật liệu chơi phong phú”. Đây là hai yếu tố có tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “không tốt” và “rất không tốt” lần lượt đạt 6% và 4.5% cao nhất trong các yếu tố về điều kiện sân chơi và mức “bình thường” cũng chiếm tỉ lệ cao hơn so với các yếu tố khác (32.2% và 21.6%). Với ý kiến phản hồi này, cho thấy việc cải tạo sân chơi an toàn và có phong phú vật liệu chơi là cần thiết. Hai yếu tố này hoàn toàn có trong sân chơi tự nhiên – nơi có bề mặt là cỏ, cát, đất sẽ giảm được những chấn thương khi trẻ va chạm. Bên cạnh đó, sân chơi tự nhiên, với những vật liệu tự nhiên phong phú sẵn có là nơi khơi nguồn cho những ý tưởng chơi bất tận của trẻ.

2.2.3. Những khó khăn của GV khi tổ chức chơi ở ngoài khuôn viên trường

Giáo viên khi tổ chức hoạt động giáo dục của mình nói chung và hoạt động chơi nói riêng luôn có mối liên hệ trực tiếp với trẻ, phụ huynh, ban giám hiệu nhà trường và chính bản thân mình. Các đối tượng này có sự ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến công tác tổ chức hoạt động giáo dục của GV. Do đó, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên để tạo nên sự đồng thuận, mang lại hiệu quả cho hoạt động [13].

Bảng 3. Thống kê ý kiến của giáo viên về những khó khăn từ phía trẻ khi tổ chức chơi ở ngoài khuôn viên trường

Nội dung	Trung bình	Ý nghĩa	Tỉ lệ %				
			Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
Trẻ dễ bị nguy hiểm	3.65	Đồng ý	2.5	15.1	10.6	58.8	13.1
Trẻ khó quản lí	3.68	Đồng ý	2.5	15.1	4.0	68.3	10.1
Trẻ không hợp tác	3.46	Đồng ý	4.5	15.6	15.1	58.8	6.0

Về phía trẻ, mức đánh giá trung bình của GV đối với những khó khăn như “Trẻ dễ bị nguy hiểm”, “Khó quản lí”, “Trẻ không hợp tác” đạt từ 3.46 đến 3.68 thể hiện sự “đồng ý” của GV đối với khó khăn trên. Ngoài ra, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “đồng ý” và “rất đồng ý” đối với các yếu tố trên đạt từ 64.8% đến 78.4% cho thấy, phần lớn GV đều cho rằng việc tổ chức cho trẻ chơi ngoài khuôn viên sân trường sẽ gặp những khó khăn từ trẻ. Tuy nhiên, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “không đồng ý” và “rất không đồng ý” đạt tỉ lệ từ 17.6% đến 20.1% cho biết, khá nhiều GV không gặp khó khăn từ phía trẻ khi tổ chức chơi ngoài khuôn viên trường.

Bảng 4. Thống kê ý kiến của giáo viên về những khó khăn từ phía phụ huynh khi tổ chức chơi ở ngoài khuôn viên trường

Nội dung	Trung bình	Ý nghĩa	Tỉ lệ %				
			Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
Không đồng ý cho trẻ tham gia	2.96	Phân vân	3.0	32.2	32.7	29.6	2.5
Không tham gia hỗ trợ	2.97	Phân vân	3.0	32.2	31.2	31.7	2.0
Phản nản khi trẻ bị chấn thương	3.56	Đồng ý	2.5	16.6	13.1	57.8	10.1

Về phía phụ huynh, mức đánh giá trung bình của GV đối với những khó khăn khi tổ chức trẻ chơi ngoài khuôn viên sân trường như “*không đồng ý cho trẻ tham gia*”, “*không tham gia hỗ trợ*” lần lượt đạt 2.96 và 2.97 thể hiện sự “phân vân” của giáo viên khi cho rằng việc tổ chức trẻ chơi ngoài trời gặp khó khăn đối với 2 yếu tố này. Ngoài ra, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “đồng ý” và “rất đồng ý” đối với hai yếu tố trên lần lượt đạt 33.2%, 33.7% không có sự chênh lệch đáng kể so với tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “không đồng ý” và “rất không đồng ý” đều đạt 35.2%. Điều này cho thấy tỉ lệ GV cho rằng hai yếu tố trên từ phía phụ huynh đem đến những khó khăn và không đem đến những khó khăn cho việc trẻ chơi ngoài khuôn viên trường là tương đối bằng nhau.

Đối với yếu tố phụ huynh “*phản nản khi trẻ bị chấn thương*” nhận mức đánh giá trung bình của GV là 3.56 thể hiện sự “đồng ý” của GV về khó khăn đối với yếu tố này khi tổ chức trẻ chơi ngoài khuôn viên trường. Ngoài ra, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “đồng ý” và “rất đồng ý” đối với yếu tố này đạt 67.8% cho thấy nhiều GV cho rằng việc tổ chức trẻ chơi ngoài khuôn viên trường gặp khó khăn vì “*phụ huynh phản nản khi trẻ bị chấn thương*”. Tuy nhiên cũng có khoảng 19.1% GV cho rằng không gặp khó khăn đối với yếu tố này từ phía phụ huynh khi tổ chức trẻ chơi ngoài trời.

Qua trao đổi với ban giám hiệu các trường, chúng tôi được biết có 3 trường mầm non ngoài công lập đã tổ chức một số hoạt động chơi ngoài khu vực trường như đi siêu thị, đi chùa, thư viện tỉnh, thậm chí đến những khu vui chơi cách trường 200 km, và được phụ huynh rất mực ủng hộ. Điều này cho thấy, để phụ huynh yên tâm cho trẻ chơi ở ngoài trường mầm non, nhà trường và GV cần có những biện pháp tổ chức an toàn.

Bảng 5. Thống kê ý kiến của giáo viên về những khó khăn từ phía nhà trường khi tổ chức chơi ở ngoài khuôn viên trường

Nội dung	Trung bình	Ý nghĩa	Tỉ lệ %				
			Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
Ban giám hiệu không cho phép	2.49	Không đồng ý	14.6	44.7	20.1	18.6	2.0
Hao tốn nhiều kinh phí	2.42	Không đồng ý	13.6	49.7	19.1	16.1	1.5

Mức đánh giá trung bình của GV đối với những khó khăn từ phía nhà trường như “*Ban giám hiệu không cho phép*” và “*Hao tốn nhiều kinh phí*” trong việc trẻ chơi ngoài khuôn viên sân trường đạt 2.49 và 2.42 thể hiện sự “không đồng ý” của GV khi cho rằng hai yếu tố trên từ

phía nhà trường gây ra khó khăn cho việc tổ chức cho trẻ chơi ngoài sân trường. Ngoài ra, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “đồng ý” và “rất đồng ý” đối với hai yếu tố trên lần lượt đạt 17.6% và 20.6%, đồng thời, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “không đồng ý” và “rất không đồng ý” lại cao gấp 3, lần lượt đạt 63.3% và 59.3%. Điều này, cho thấy một số lượng khá lớn GV cho rằng không gặp khó khăn từ phía nhà trường trong việc tổ chức trẻ chơi ngoài sân trường. Đây là yếu tố vô cùng thuận lợi để GV và nhà trường triển khai các hoạt động chơi ngoài khuôn viên trường.

Bảng 6. Thống kê ý kiến của giáo viên về những khó khăn từ phía bản thân khi tổ chức chơi ở ngoài khuôn viên trường

Nội dung	Trung bình	Ý nghĩa	Tỉ lệ %				
			Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
Sức khỏe không đảm bảo	2.35	Không đồng ý	8.5	63.8	11.6	16.1	0.0
Chưa tự tin để tổ chức	2.52	Không đồng ý	9.5	54.3	13.6	19.6	3.0

Mức đánh giá trung bình của GV đối với những khó khăn từ phía bản thân như “Sức khỏe không đảm bảo” và “Chưa tự tin để tổ chức” lần lượt đạt 2.35 và 2.52 thể hiện sự “không đồng ý” của GV khi cho rằng hai yếu tố trên từ phía bản thân GV gây ra khó khăn đối với việc tổ chức cho trẻ chơi ngoài khuôn viên sân trường. Ngoài ra, đối với hai yếu tố trên, tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “đồng ý” và “rất đồng ý” lần lượt đạt 16.6% và 22.6%, đồng thời tổng tỉ lệ GV phản hồi hai mức “không đồng ý” và “rất không đồng ý” lần lượt đạt 72.4% và 63.8% . Như vậy, phần lớn GV cho rằng không gặp khó khăn từ phía bản thân trong việc tổ chức cho trẻ chơi ngoài khuôn viên sân trường.

Tóm lại, kết quả khảo sát cho thấy, nhiều GV mầm non trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vẫn còn xa lạ với việc tổ chức các hoạt động chơi cho trẻ ở các sân chơi tự nhiên. Nguyên nhân được tìm thấy là do: (1) GV hài lòng về điều kiện sân chơi của trường, (2) GV gặp khó khăn từ phía trẻ, (3) Nhiều phụ huynh lo lắng về những rủi ro có thể xảy ra nếu trẻ chơi trong môi trường tự nhiên.

Tuy nhiên GV không gặp nhiều khó khăn về phía BGH và bản thân, do đó, nếu triển khai tổ chức hoạt động cho trẻ chơi ngoài khuôn viên trường học là hoàn toàn khả thi khi nhận được sự đồng thuận của BGH và năng lực tổ chức của GV.

3. Kết luận

Tổ chức chơi ngoài trời cho trẻ trong môi trường tự nhiên đã được nghiên cứu và chứng minh mang lại những giá trị tuyệt vời cho sự phát triển của trẻ. Hiện tại, việc cho trẻ chơi trong môi trường tự nhiên không còn là mới lạ ở nhiều quốc gia có nền giáo dục tiên tiến. Tuy nhiên, đối với các trường mầm non trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, công tác này còn khá mới mẻ và nhiều GV lo ngại sự không đồng tình ủng hộ của phụ huynh và sự phối hợp của trẻ. Do đó, cần có những biện pháp để giúp GV và phụ huynh nhận thức đầy đủ hơn về lợi ích của hoạt động chơi trong môi trường tự nhiên. Ngoài ra, các kinh nghiệm tổ chức chơi an toàn cũng cần được giới thiệu. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, việc tổ chức chơi ở các sân chơi tự nhiên hoàn toàn có thể triển khai khi GV đánh giá bản thân có đủ năng lực để tổ chức và được sự đồng thuận từ phía nhà trường.

Ghi chú: “Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài mã số SPD2018.01.14”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017. *Chương trình giáo dục Mầm non 2009* (sau sửa đổi, bổ sung), Nxb Giáo dục.
- [2] Craig H.Hart, 1993. *Children on playground*, State University of New York Press.
- [3] T. Maynard, & Waters, J., 2007. *Learning in the outdoor environment: a missed opportunity?*, Early years, 27(3), 255-265.
- [4] Isenberg - Joan P và Jalongo - Mary Renck, 1993. *Creative expression and play in the early childhood curriculum*. Simon & Schuster Books For Young Readers.
- [5] Kelly Ross Kantz, 2004. *Understanding the outdoor play environment for preschool children in child care: should we just let em go?*. Iowa State University.
- [6] https://naturalearning.org/sites/default/files/Benefits%20of%20Connecting%20Children%20with%20Nature_InfoSheet.pdf.
- [7] <https://ww2.kqed.org/mindshift/2015/03/26/why-kids-need-to-move-touch-and-experience-to-learn/>.
- [8] Christine Macintyre, 2001. *Enhancing learning through play*. London, David Fulton Publisher.
- [9] Fergus P. Hughes, 1995. *Children, play and development*, ed. 2. Allyn & Bacon.
- [10] Olivia N. Saracho - Bernard Spodek. *Perspectives on play in early childhood education*, Contemporary.
- [11] R. Clements, 2004. *An Investigation of the Status of Outdoor Play*. Contemporary Issues in Early Childhood, 5(1).
- [12] Elizabeth Wood - Jane Attfield, 2009. *Play, learning and the early childhood curriculum*. London.
- [13] Nguyễn Thị Như Mai, 2015. Phối hợp nhà trường với gia đình và cộng đồng ở các trường mầm non thành phố Hà Nội. *Tạp chí Đại học Sư phạm Hà Nội*, 60, 103 – 111.

ABSTRACT

The reality of using natural playground in organizing outdoor play for kindergartners

Le Thi Bich Van^{*1} and Nguyen Duc Danh¹

¹*Education Faculty, Dong Thap University*

²*Scientific Education Faculty, Ho Chi Minh City Pedagogical University*

The paper presents the situation of using the natural playground in outdoor play of preschool children in kindergartens in Cao Lanh, Dong Thap. The study shows that many preschool teachers in Cao Lanh have not used natural playgrounds to organize outdoor activities for preschoolers. The paper also analyzes the actual causes and discusses the direction of the measures. Research data was conducted on 10 preschools in the region with 199 teachers.

Keywords: natural playground, outdoor play, play in nature.